TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 12tháng 03 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 01năm 2019 giữa:

Nguyên đơn – Chị **Đào Thị Tuyết M**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Tuyết M và anh Nguyễn Minh C nhất trí thuận tình ly hôn.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Đào Thị Tuyết M và anh Nguyễn Minh C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung:Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Minh C trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Kiều A, sinh ngày 08/03/2003 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.Chị Đào Thị Tuyết M có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Về cấp d□ỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận chị Đào Thị Tuyết M cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Minh C mỗi tháng **2.000.000 đồng**kể từ ngày 01/04/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Việc thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Điều 357 BLDS. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật,anh Nguyễn Minh C có đơn yêu cầu thi hành, chị Đào Thị Tuyết M không thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDStương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự đều xác định là không có.
- Công nợ chung:Hai bên đương sự đều xác định là không có.
- Về án phí:Chị Đào Thị Tuyết M tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩmvà 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi connộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sựthành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ngày 28/01/2019, tại biên lai thu số 0007605.

3**.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKS TP. Sông Công;
- UBND phường Lương Sơn;
- Chi cục THADS TP.Sông Công;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Hữu Nhường